

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2024

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số: **NVQG-2020/ĐT.08**

Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen nưa chân vịt (*Tacca Palmata* Blume), luân thùỳ (*Spirolobium Cambodianum* Baill.) làm nguyên liệu sản xuất thuốc.

Thuộc:

- Chương trình (tên, mã số chương trình): chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Khác (ghi cụ thể):

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

* Mục tiêu chung:

Khai thác và phát triển được nguồn gen Nưa chân vịt và Luân thùỳ làm nguyên liệu sản xuất thuốc.

* Mục tiêu cụ thể:

1. Nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện được các đặc điểm nông sinh học, giá trị sử dụng của nguồn gen Nưa chân vịt (*Tacca palmata* Blume) và Luân thùỳ (*Spirolobium cambodianum* Baill.).

2. Xây dựng được vườn giống gốc, mô hình sản xuất giống và xây dựng mô hình sản xuất dược liệu Nưa chân vịt (*Tacca palmata* Blume) và Luân thùỳ (*Spirolobium cambodianum* Baill.).

3. Xây dựng được quy trình kỹ thuật sản xuất giống; Quy trình kỹ thuật sản xuất dược liệu Nưa chân vịt (*Tacca palmata* Blume) và Luân thùỳ (*Spirolobium cambodianum* Baill.) theo hướng dẫn của GACP – WHO.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: Nguyễn Xuân Trường

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trung tâm Nghiên cứu trồng và chế biến cây thuốc Hà Nội

5. Tổng kinh phí thực hiện: 3.630 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 3.630 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: Từ tháng 10/2020 đến tháng 9/2023

Kết thúc: Từ tháng 9/2023 đến tháng 6/2024.

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có): Theo Quyết định số 2068/QĐ-BKHCN ngày 14/9/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	ThS. Nguyễn Xuân Trường	Chủ nhiệm đề tài	Trung tâm nghiên cứu Trồng và Chế biến cây thuốc Hà Nội
2	ThS. Trịnh Minh Vũ	Thư ký đề tài	Trung tâm nghiên cứu Trồng và Chế biến cây thuốc Hà Nội
3	TS. Trần Thị Liên	TVTGC	Trung tâm nghiên cứu Trồng và Chế biến cây thuốc Hà Nội
4	TS. Nguyễn Thị Phương	TVTGC	Trung tâm Ứng dụng Khoa học công nghệ dược liệu
5	ThS. Trần Hữu Khánh Tân	TVTGC	Trung tâm Ứng dụng Khoa học công nghệ dược liệu
6	TS. Phan Thúy Hiền	TVTGC	Trung tâm Nghiên cứu trồng và chế biến cây thuốc Hà Nội
7	ThS. Phan Thị Lâm	TVTGC	Trung tâm Nghiên cứu trồng và chế biến cây thuốc Hà Nội
8	ThS. Nguyễn Bá Hưng	TVTGC	Trung tâm Nghiên cứu trồng và chế biến cây thuốc Hà Nội
9	CN. Ngô Thị Minh Huyền	TVTGC	Trung tâm Sâm và Dược liệu TP.HCM
10	CN. Cao Ngọc Giang	TVTGC	Trung tâm Sâm và Dược liệu TP.HCM
11	ThS. Lê Đức Thanh	TVTGC	Trung tâm Sâm và Dược liệu TP.HCM
12	KS. Nguyễn Thị Thúy	TVTGC	TT NC Nguồn gen & Giống Dược liệu QG
13	KS. Trần Văn Lộc	TVTGC	TT NC Nguồn gen & Giống Dược liệu QG
14	CN. Nguyễn Minh Hùng	TVTGC	Trung tâm Sâm và Dược liệu TP.HCM
15	ThS. Hà Văn Long	TVTGC	Vườn Quốc gia Phú Quốc
16	ThS. Hoàng Thị Tuyết	TVTGC	Trung tâm Ứng dụng Khoa học công nghệ dược liệu

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
I	Sản phẩm dạng I									
1	Vườn giống gốc Nưa chân vịt		x			x			x	
2	Vườn sản xuất cây giống Nưa chân vịt		x			x			x	
3	Vườn giống gốc Luân thủy		x			x			x	
4	Vườn sản xuất		x			x			x	

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
	cây giống Luân thùy									
5	Mô hình sản xuất dược liệu Nửa chân vịt tập trung theo hướng dẫn GACP-WHO		x			x			x	
6	Mô hình sản xuất dược liệu Luân thùy tập trung theo hướng dẫn GACP-WHO		x			x			x	
7	Dược liệu Nửa chân vịt		x			x			x	
8	Dược liệu Luân thùy		x			x			x	
II Sản phẩm dạng II										
1	Báo cáo đặc điểm nông sinh học và giá trị sử dụng của nguồn gen Nửa chân vịt.		x			x			x	
2	Báo cáo đặc điểm nông sinh học và giá trị sử dụng của nguồn gen Luân thùy.		x			x			x	
3	Quy trình kỹ thuật sản xuất giống Nửa chân vịt		x			x			x	
4	Quy trình kỹ thuật sản xuất giống Luân thùy.		x			x			x	
5	Quy trình kỹ thuật sản xuất dược liệu Nửa chân vịt theo hướng dẫn GACP - WHO.		x			x			x	

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
6	Quy trình kỹ thuật sản xuất dược liệu Luân thùy theo hướng dẫn GACP - WHO.		x			x			x	
7	Tiêu chuẩn cơ sở của giống Nưa chân vịt.		x			x			x	
8	Tiêu chuẩn cơ sở của giống Luân thùy		x			x			x	
9	Tiêu chuẩn cơ sở dược liệu Nưa chân vịt.		x			x			x	
10	Tiêu chuẩn cơ sở dược liệu Luân thùy.		x			x			x	
11	Báo cáo kết quả đề tài		x			x			x	
III Sản phẩm dạng III										
1	02 bài báo khoa học		x			x			x	
2	Thạc sỹ		x			x			x	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1				

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Đề tài đã xây dựng mô hình vườn giống gốc Nưa chân vịt và Luân thùy tại tỉnh Kiên Giang và khu vực lân cận.
- Xây dựng được 03 Quy trình nhân giống và 02 quy trình kỹ thuật sản xuất giống Nưa chân vịt và Luân thùy.
- Xây dựng được 02 Quy trình kỹ thuật sản xuất dược liệu Nưa chân vịt và Luân thùy theo hướng dẫn GACP - WHO.
- Xây dựng được 02 mô hình nhân giống; 02 mô hình trồng Nưa chân vịt và Luân thùy làm điểm tham quan và nhân rộng mô hình.
- Công bố 05 bài báo chuyên ngành và 01 bài báo đang được phân biện.
- Tham gia hướng dẫn 01 học viên cao học của Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Cả Nứa chân vịt và Luân thùi đều là những cây thuốc có giá trị về mặt dược học, có giá trị kinh tế cao nên khi trồng Nứa chân vịt và Luân thùi rộng rãi sẽ tạo thêm thu nhập cho người nông dân. Đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các công ty kinh doanh dược và dược liệu về chủ động nguồn nguyên liệu trong nước và tăng lợi nhuận.

3.2. Hiệu quả xã hội

- Về xã hội:

Tạo thêm công ăn việc làm cho người nông dân. Tạo cho người dân trồng dược liệu sự ổn định, đem lại hiệu quả kinh tế đồng thời nâng cao kiến thức cho người dân về trồng trọt cây thuốc và có ý thức trong việc bảo tồn cây thuốc quý.

- Môi trường:

+ Việc nghiên cứu triển khai đề tài không ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường và sức khỏe con người, cụ thể là: Sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật thân thiện với môi trường, áp dụng phương pháp canh tác theo tiêu chí GACP - WHO nên lượng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật sử dụng rất hạn chế, sử dụng các loại thuốc có nguồn gốc sinh học, phân bón đi theo hướng bổ sung chủ yếu là phân hữu cơ, lượng phân bón được các nhà khoa học nghiên cứu về phân bón nghiên cứu và tính toán lượng sử dụng với lượng tối ưu cho cây trồng để tạo ra năng suất và chất lượng, không ảnh hưởng đến môi trường.

+ Trồng dược liệu dưới tán rừng ngoài việc đem lại nguồn lợi về kinh tế, còn có ý nghĩa lớn trong việc bảo vệ rừng.

+ Góp phần vào công tác bảo tồn các loài cây thuốc có nguy cơ bị tuyệt chủng nói riêng và bảo tồn đa dạng sinh học nói chung.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn

- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng

- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc

- Đạt

- Không đạt

Giải thích lý do: Đề tài đã cố gắng hoàn thiện các nội dung như đăng ký trong thuyết minh. Thời điểm triển khai đề tài khi dịch Covid – 19 diễn ra hầu hết cả nước, nhiều thời gian phải cách li xã hội nên cũng ảnh hưởng đến tiến độ triển khai.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI

Nguyễn Xuân Trường

ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ



Nguyễn Văn Khiêm